

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Minh**

Số: 52/QĐ-TA

Pleiku, ngày 24 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông Lê Văn Nhân.
2. *Thư ký phiên họp*: Bà Trần Thị Ngọc Hà.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 54/QĐ-TA ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với:

Đối với: Hà Anh M (Tên gọi khác: Không).

Sinh ngày: 12 tháng 7 năm 1997.

CMND số: 038097005932, Ngày cấp: 14-6-2018, Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLDC về dân cư.

Nghề nghiệp: Không.

Nơi ĐKKHKT: Xã B, huyện BT, tỉnh TH.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định.

Con ông: Hà Văn T và bà Hà Thị Đ.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Bà Trần Thị Minh - Chuyên viên của Phòng Lao động, Thương binh và xã hội thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (theo Biên bản ủy quyền số: 59/UQ-LĐTĐXH ngày 24-12-2021).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai*: Bà Cao Thảo Nga-Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hà Anh M là đối tượng nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định, loại ma túy mà Minh sử dụng là ma túy tổng hợp, dạng “đá”, “thuốc lắc” và Cocain, sử dụng bằng hình thức hút trực tiếp ma túy bằng mũi vào phổi. Vào đêm ngày 07-11-2021 Hà Anh M đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại địa chỉ tổ 1, phường HL, thành phố P, tỉnh G nên bị Công an phường HL, thành phố P, tỉnh G

lập biên bản xử lý vi phạm hành chính số: 0003599/BB-VPHC. Qua xác định, Hà Anh M không có nơi cư trú ổn định nên Công an phường HL, thành phố P đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Anh M.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động-Thương binh và xã hội thành phố P đề nghị Tòa án nhân dân thành phố P xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Anh M với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Đồng ý với đề nghị của đại diện Phòng Lao động-Thương binh và xã hội thành phố Pleiku về quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Hà Anh M với thời gian đề nghị từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 9 Nghị định số:136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về hành vi vi phạm: Ngày 08 tháng 11 năm 2021, Hà Anh M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị phát hiện, Công an phường HL lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 07-11-2021. Quá trình làm việc Hà Anh M đều khai nhận có việc sử dụng ma túy này.

Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08-11-2021 của Trạm Y tế phường HL-Trung tâm y tế thành phố P, tỉnh G xác định Hà Anh M có nghiện ma túy: Thuộc nhóm MET (Methaphetamin), MDMA (thuốc lắc) và Cocain. Phiếu trả lời này là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số: 136/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ. Vì vậy, Tòa án có căn cứ khẳng định Hà Anh M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tài liệu xác định đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Biên bản xác minh ngày 15-11-2021 của Công an phường HL tiến hành xác minh tại nơi ở đăng ký hộ khẩu thường trú của M xác định:

“Đối tượng Hà Anh M, sinh ngày 12-7-1997, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn C, xã Ban Công, huyện BT, tỉnh TH; là con của ông Hà Văn T, bà Hà Thị Đ, anh Hà Anh M không thường xuyên cư trú tại địa phương đi đâu làm gì địa phương không xác định”

Tại biên bản xác minh ngày 08-11-2021 của Công an phường HL tại Công an xã Ia Bông xác định: “Hà Anh M, sinh ngày 12/7/1997 có nhân thân trên là con của ông Hà Văn T và bà Hà Thị Đ không đăng ký tạm trú tại địa phương. Ông M không thường xuyên cư trú tại địa phương, chỉ có vài lần về thăm bố mẹ đang tạm trú ở địa phương.”.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Kể từ ngày **07-11-2021**, **Hà Anh M** thực hiện hành vi sử dụng ma túy trái phép lần cuối bị phát hiện và lập biên bản về hành vi sử dụng ma túy trái phép, đến ngày mở phiên họp vẫn còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 03 tháng theo quy định tại Điều 4 Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ và theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Trưởng Công an phường HL lập hồ sơ đối với đối tượng **Hà Anh M** và ra Thông báo số: 45/TB – CAP ngày 20-11-2021, về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ. Cùng ngày, **Hà Anh M** được đọc hồ sơ.

Như vậy, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ.

Hà Anh M có sử dụng ma túy; loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp. Ngoài ra, các lần sử dụng ma túy trước đây của **Hà Anh M** không bị phát hiện nên không có căn cứ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Hà Anh M có đủ nhận thức để nhận biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật về quản lý nhà nước về ma túy nhưng vẫn cố tình sử dụng. Hành vi này của **Hà Anh M** không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bản thân mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội.

Quá trình giải quyết vụ việc, đối tượng đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi; tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì vậy, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hà Anh M**.

Căn cứ vào các Điều 7, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 108 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 22, 23, 24, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các Điều 4, 8 và 13 Nghị định số: **221/2013/NĐ-CP** ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ; căn cứ Điều 3, 9 Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số **221/2013/NĐ-CP** ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hà Anh M.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Pleiku có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án. Riêng đối với đối tượng **Hà Anh M** có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày quyết định được tổng đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Nơi nhận:

- **Hà Anh M;**
- CA Tp Pleiku;
- VKSND Tp Pleiku;
- Phòng LĐ-TB&XH Tp Pleiku;
- UBND phường HL ;
- Công an phường HL ;
- Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Nhàn